

Những Dòng Chữ Cho Mùa Hoa

Vũ Nam (Germany)

(Trong tập truyện “*Quê Người Nhớ Quê Nhà*” – NXB Cỏ Thơm phát hành 2016)

Tôi đặt bút viết những dòng chữ này sau khi nghe xong một bản nhạc do nữ ca sĩ Tâm Hảo trình bày. Tôi thấy trong lòng dậy lên nỗi đau nào đó từ những lời ca này. Giọng ca hay, lời ca hay, lại mang ý nghĩa cao xa triết lý, nhưng tự thâm tâm vẫn dâng trào lên nỗi buồn!

Ngoài kia ánh nắng vàng nhẹ phủ trên cảnh vật. Thời tiết đầu xuân nhưng vẫn còn không khí lạnh. Những màn sương mỏng, lạnh, lẫn trong dải nắng chiều vẫn còn phủ chụp trên cánh đồng, ngọn cây, đôi cỏ, của vùng đất trung tây Âu Châu này.

Cũng đã hơn sáu tháng kể từ ngày tôi leo lên phi cơ từ già Virginia, bắc Cali để trở về lại với trời Âu. Từ những ngày đầu đông, nay đã sắp đến hè. Lòng con người có thể thay đổi. Gió mùa có thể không về và khô cằn có thể làm trăn trở cho những nông gia, người khó nghèo. Mưa có thể sẽ đổ xuống mặt đất nhiều hơn và tuyết có thể không còn cho những cánh đồng trắng trong mùa đông, nhưng lòng người không thể vững như thạch trước nỗi căm đố hay những ước mơ cao xa, hoặc những điều tệ hại.

Mùa xuân đã bắt đầu hiện lộ trên những cành hoa táo, hoa anh đào. Màu đỏ tươi hay hồng thắm đã làm những con đường nơi thành phố tôi ở, hay tất cả những thành phố có khí hậu tương tự, sẽ tươi vui hơn vì những màu sắc. Đứng từ trên một vị trí cao xa vợi vợi trên không gian nhìn về trái đất, ắt hẳn sẽ thấy trái đất đã thay đổi màu. Tháng trước đây, cánh đồng cây cỏ còn trơ cây trụi lá của mùa đông, thì nay đã có màu xanh, màu lông của những con kết rừng.

Đâu chi xa. Mùa đông vừa qua ở miền bắc VN mà thỉnh thoảng thấy trên truyền hình là một mùa đông chết! Cây cỏ chết. Súc vật chết và con người, ắt hẳn cũng có những gia đình nghèo ở miền thượng du đã chết, mà chúng ta không biết. Đôi khi nhìn những cảnh trời đất đem đến cho con người, hay cả khi con người mang đến cho con người, những vận xui, những nghèo đói, tôi thấy như có bão trong lòng; nhưng rồi cũng phải mở rộng lòng ra trong ý nghĩ thanh thản vì biết cuộc đời này vốn dĩ không như ý mình mong muốn, mọi việc đôi khi cũng ở ngoài ý muốn, tầm tay của con người.

Chia tay với anh chị văn nghệ vùng Virginia và miền bắc Cali, tôi như chia tay với những sinh hoạt văn thơ nhạc, chia tay với đời sống chữ nghĩa, lời ca tiếng hát, chia tay với những sắc màu, và cả những dung nhan. Nhưng bên cạnh đó, tôi cũng đã chia tay với những tình thân, chia tay với những anh chị, những người tôi đã liên lạc lâu nay, bằng văn thơ, bằng email, internet... Chia tay trong nỗi nhớ vẫn còn quanh quẩn bên mình để về với những điều thực tế thường nhật như có từ trước đến nay.

Ngoài chuyện văn thơ, khi trở về lại bên trời Âu tôi vẫn còn mang theo hình ảnh hai cô gái của miền đất Hoa Kỳ. Một miền đông và một miền tây. Nỗi ám ảnh về hai cô không đến nỗi làm nổ

tung cuộc sống thường nhật đã có từ trước, nhưng nổi nhớ nhưng có thể trải trên những trang giấy những dòng chữ tình yêu tình người tuyệt diệu. Người con gái ở miền đông. Một cô gái “tuy xa mà gần, tuy gần mà xa“. Còn cô gái miền tây, tôi đã gặp khi cô chạy từ Đông Đức qua xin tị nạn chính trị ở Tây Đức như vài chục ngàn người VN khác. Rồi cô lại chạy được đến Mỹ. Giờ cô đang đứng bán hàng cho một tiệm ăn ở trên đất nước Hoa Kỳ. Khi gặp, thấy môi mặt cô rạng rỡ những nụ cười.

Những dòng chữ cho mùa hoa, là những dòng chữ thán năm với những cánh hoa hiển lộ, khoe đua hương sắc. Hoa rừng, hoa táo, hoa trồng trước nhà, hoa trên đồng cỏ. Tất cả phơi mình trở thành những màu sắc linh hoạt. Nhưng những dòng chữ thán năm này còn nhắc lại những cánh hoa... người. Những cô gái, nữ sĩ bằng xương bằng thịt, những nét đẹp kiều sa, những hình dáng sống động mà tôi có dịp gặp trong dịp đến Virginia và sau đó là ở bắc Cali trong tháng mười năm ngoái (2007). Chị Trương Anh Thụy (TAT), Nguyễn Thị Ngọc Dung (NTND), nữ khoa học gia Dương Nguyệt Ánh, nhà thơ Đỗ Tràng Mỹ Hạnh, Hoàng Dung, chị Diana Duyên Nguyễn, các cô cậu nữ sinh trung học Trung Vương ở Virginia.... Các chị Nguyễn Phan Ngọc An, Dư Thị Diễm Buồn (DTDB), Song Thi, Tiểu Thu, MC Xuân Mai, thi sĩ Huệ Thu... ở Bắc Cali.

Với dòng chữ này tôi phải nói lên lời cảm ơn. Anh chị Nguyễn Huy Long-Trương Anh Thụy đã lo cho tôi những ngày ở Virginia thật đàng hoàng, đầy đủ. Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích giúp đỡ hỏi han giùm cho giờ giấc, vé xe lửa, xe bus đi lại trong tiểu bang. Được tá túc trở lại trong nhà chị Hoàng Xuyên Anh ở bắc Cali. Chị Nguyễn Thị Ngọc Dung với những cử chỉ ân cần cũng làm ấm lòng khách từ phương xa. Anh chị DTDB lo cho một bữa ăn thật là vui nơi nhà anh chị sau khi ra mắt sách ở Sacramento. Và anh chị bác sĩ Thành-Tiểu Thu lúc nào cũng vui vẻ cười đùa.

Đến Virginia vào mùa thu lạnh lạnh, lá vàng rơi rải đó đây. Thu thường gọi cho lòng người sự buồn bã, nhưng nhớ băng quơ. Nhưng những ngày thu nơi đây, tôi không còn để ý nhiều đến đất trời, khi tôi ở trong nhà chị TAT hay ở trong nhà hàng Harvest Moon trong đêm ra mắt hai tập sách Náo Nức Hội Trăng Rằm của anh Hồ Trường An (HTA) và Non Nước Đá Vàng của chị Nguyễn Thị Ngọc Dung, do nhà xuất bản Văn Học Cổ Thơm ấn hành. Trong nhà ở và nhà hàng, những màu sắc và âm thanh từ tiếng nhạc, lời ca, tiếng nói từ các thân hữu, anh chị em văn nghệ làm tôi quên mất trời bên ngoài đã vào thu. Một rừng màu sắc từ những chiếc áo dài, áo kiều của các nữ sĩ, cô gái, ca sĩ, nữ cựu học sinh Trung Vương... cho đêm RMS này. Ca sĩ Tâm Hảo, Bạch Mai, Thái Phương Họ duyên dáng và đem hết cả sức mình ra để cống hiến cho quan khách trong đêm hôm ấy. Còn các anh, các nhạc sĩ, ca sĩ như Phan Anh Dũng, Đàm Xuân Linh (với violon), Hoàng Cung Fa, Hoàng Tiếp... đã làm tròn bổn phận mình như bấy lâu nay đã làm cho những sinh hoạt cho gia đình Cổ Thơm. *Có những lời nói làm ấm thêm cuộc sống, có những tiếng hát làm khổ đau trầm lắng...* Câu hát của nhạc sĩ Lê Khắc Bình, trong bài hát *Cho Đời Chút Dễ Thương* tôi từng nghe đâu đó đang trở về trong tôi.

Ngồi cạnh tôi trong bàn ăn là những người lính từng ngang dọc trong những ngày lửa đạn trên quê hương. Các cựu sĩ quan QLVNCH Nguyễn Phú Long, Lê Thương. Anh Hoạch, cựu đại úy Nhảy Dù. Nhà biên khảo, tiến sĩ Trần Bích San. Ngày xưa tay súng, vào sinh ra tử, nay là

những người cầm bút viết xuống, viết lại những bài biên khảo, những mảnh đời thường, những vui buồn theo tháng năm trên quê hương thứ hai. Và những người tôi gặp lần đầu khi đến Virginia như giáo sư Đoàn Viết Hoạt, nhà thơ Phan Khâm, tác giả tập thơ Dòng Sông Thao Thúc, nhà văn bác sĩ Trần Long Hồ, nhà văn Trần Hoài Thư, nhà văn Nguyễn Thị Hoàng Bắc, giáo sư Phạm Văn Tuấn, nhà thơ Hà Bình Trung, họa sĩ nhà thơ Vũ Hối, thi sĩ Quỳnh Anh, nhà văn Hồng Thủy v.v... là những nhân vật, văn nghệ sĩ tôi đọc bài, đọc thơ và nghe tiếng từ lâu, nay mới có dịp gặp mặt, nhân cơ hội tôi đến nhà anh chị Long-Thụy, và buổi chiều xem buổi triển lãm tranh của họa sĩ Trương Thị Thịnh tổ chức chung với buổi ra mắt tập thơ của thi sĩ Vân Hải.

Ngồi ở bàn khác còn có nhà văn Uyên Thao, đã có thời tên tuổi của anh đã hiện diện hầu như hàng ngày trên báo chí ở Sài Gòn. Tôi có dịp nói chuyện với nhà văn qua điện thoại khi anh qua thăm Âu Châu, vậy mà đến Mỹ tôi không có dịp nói chuyện với anh nhiều. Qua những chuyện anh cho đăng trên website Cỏ Thơm tôi thấy chuyện đời của anh có rất nhiều điều bi phẫn. Anh chắc còn nhiều điều nhiều chuyện phải viết ra, nếu không sẽ mãi mãi hối tiếc. Tôi đoán vậy.

Trong những ngày này tôi gặp nữ sĩ Vi Khuê (VK). Trong một vài phút nói trước quan khách trong đêm RMS, tôi có nói đôi lời cảm ơn chị. Vì không có thì giờ nhiều nên tôi đã không nói đến những người khác và những vấn đề khác, như tôi dự định nói giỡn với nhà văn nữ TAT là: “Vì tôi đã giúp chị “cát“ một ngôi chùa ở miền nam nước Đức trong cuốn truyện dài Chuyện Mùa của chị, nên nay tôi đến Virginia chị đã cho tôi ở đậu trong nhà“, nhưng tôi kịp dừng lại. Tôi cảm ơn chị VK bởi vì những lời chị đã giới thiệu về tuyển tập một truyện ngắn của tôi lúc chị còn làm tờ báo Phụ Nữ Diễm Đàn với phu quân là nhà báo Chủ Bá Anh. Biết khen chị thế nào bây giờ về cách ăn diện, sắc vóc. Chỉ biết có lời khen. Cũng như những dụ dằng thăm thẳm của chị TAT, sự linh hoạt, tinh tế của chị NTND.

Tôi đến Mỹ lần tháng 10, 2007 này phải nói là do “công“ anh HTA và chị DTDB. Tôi cảm nhận trên cuộc đời này có những người cứ mãi bị ràng buộc nhau, bó buộc nhau để cùng chịu đựng những lầm than do cuộc sống mang đến, cuộc đời mang lại, hay những hạnh phúc cùng chia xẻ cho nhau. Như chuyện vợ chồng, tình cha con, mẹ con. Hay như trong chuyện tình yêu, tình bạn..., muốn rời nhau cũng không được! Họ như đến cuộc đời này là để chia xẻ đời nhau, những gánh nặng, những niềm vui, họ như hương thơm và gió, hòa quyện vào nhau. Nhưng cho đến một ngày nào đó, rồi theo triết lý Phật Giáo, có hợp thì có tan, cũng là chuyện thường tình.

Tôi đâu có dự định đi Mỹ trong tháng 10, 2007, nhưng rồi cũng đi. Năm 2006 tôi đã đi qua bắc Cali để RMS rồi thì năm nay đi làm chi nữa, vả lại tiền đâu mà cứ đi Mỹ hoài. Nhưng vì một lời hứa mà tôi bị...kẹt! Đó là lúc nhà văn DTDB ở bắc Cali viết email rủ tôi cùng đứng chung nhau trong cuốn Quê Nam Một Cõi do nhà văn HTA viết, hôm đó nhằm ngày vui hay sao tôi lại “ừ“ ngay với chị, và còn hứa nếu chị có ngày RMS thì tôi cũng sẽ qua cho có mặt. Nghĩ là, ôi chuyện RMS chắc cũng còn lâu, lúc đó mình để dành tiền cũng là vừa, lại cũng là dịp thăm lại những người bạn. Ai dè sau đó ban chủ biên cho cuốn sách này làm việc ào ào, mới có hơn hai tháng đã xong, lại còn muốn tổ chức ngay ngày RMS để bày món hàng “nóng hổi vừa thổi vừa ăn“.

Tôi đã từng từ chối đứng chung trong cuốn Tập Diễm Ngưng Huy, sau người phụ trách cuốn sách này nói quá tôi cũng tham gia, và lưỡng lự góp mặt trong cuốn Giai Thoại Văn Chương do nhà xuất bản Văn học Cổ Thơm đề xướng, nhưng rồi do tình cảm lôi kéo tôi cũng có mặt trong quyển sách này. Nhưng phải nói cuốn Quê Nam Một Cõi tôi “ừ” rất lẹ, có lẽ do tựa cuốn sách (lúc đó tôi chỉ biết có DTDB sẽ có mặt trong quyển sách). Chữ Quê Nam gọi lại cho tôi những mảnh đời vụn vặt khi mình mở mắt chào đời nơi làng đánh cá nghèo ở miền Nam, nơi lớn khôn với biển mặn, với núi đồi, cây dương dẫy núi trên một vùng biển du lịch khá nổi tiếng, núi Kỳ Vân, biển Long Hải; gọi cho tôi những ngày mặc quần đùi đi học, chân không bị phỏng những khi trưa nắng vừa đi vừa chạy từ trường về; những ngày trốn học, theo những ngư dân nghèo để xin họ cho phụ gỡ cá dính lưới, đổi lại công cả một buổi trưa là vài con cá mang về cho bà già nấu món cá nấu hành ớt trong buổi cơm chiều cho gia đình.

Nhưng... ngày đến Bắc Cali, những người trong ban chủ biên cuốn sách mới cho tôi biết vì cuốn sách này mà mấy ngày nay ở bắc Cali có... chuyện... lớn. Ở Đức tôi đã nghe phong phanh, nhưng nếu biết có chuyện lớn như vậy tôi đã... trốn... ở nhà rồi. Dù có náo nức như anh HTA dụ dỗ, tôi cũng không còn hứng để đi. Chị TAT muốn mời Vũ Nam ghé nhà. Bạn có dịp gặp mặt các anh chị văn nghệ sĩ vùng thủ đô HTĐ. À mà lần này ngoài TAT và NTND bạn còn gặp các nữ sĩ như VK, NTTB, NTHB, HTBT... Sợ tôi chưa chịu đi anh còn thêm, ráng đi đi, sẵn dịp đi qua bắc Cali gặp các nữ sĩ NA, TT, ST, LTTV... Nghe anh “quảng cáo” cho chuyến đi cũng thấy ham. Xin hăng nghỉ phép một tuần, giải quyết việc nhà xong, nhưng khi gặp trực tiếp với việc hội đoàn vào ngày cuối tuần 4 tháng 11, tôi viết email ngay cho chị DTDB là tôi sẽ đi Mỹ nhưng ngày 2 tháng 11 phải trở về lại Đức rồi, không dự buổi RMS ở bắc Cali được. Tôi bị ngay một màn “tru tréo” (chữ của chị DTDB). Đừng có thấy và ham những người đẹp ở miền HTĐ rồi kiếm có ở luôn bên đó mà không qua với tụi này nha, đã đến Mỹ rồi, đến HTĐ rồi mà sao không qua bắc Cali được. Ở miền bắc Cali này cũng có nhiều người đẹp vậy. Anh làm dzậy chết tui rồi! Giấy mời, giấy quảng cáo cho ngày RMS tôi đã gửi đi hết rồi. Đọc lời chị “si và” xong tôi lại phải hứa ngay là sẽ nói chuyện với hội đoàn lại và hy vọng sẽ đến với chị. Chị ngưng ngay viết nhạc “kích động”, chuyển qua viết nhạc có điệu Rumba nhẹ nhàng. Phải vậy chớ, tưởng chuyện gì, chớ chuyện hội đoàn thì nhờ người khác làm. Tôi lại phải đi năn nỉ hội đoàn ở đây cho tôi vắng mặt trong ngày thứ bảy, 4 tháng 11, dù trong ngày đó tôi lo về nội vụ cho ngày lễ. Hội đoàn cũng thông cảm cho tôi đi. Họ cũng sợ, nếu không cho, tôi sẽ xin ra khỏi hội, ăn cơm nhà vác gà voi mà, nghỉ được sớm chừng nào tốt chừng đó, nghỉ có lý do.

Sau đó tôi đi mua vé phi cơ và chuẩn bị lên đường. Trong những ngày này trong đầu lúc nào cũng nghĩ chuyến này đi chắc vui lắm, vì gặp lại những người bạn học, bạn lính KQ cũ, bạn văn nghệ quen nhau nhưng chưa từng biết mặt nhau, và nhất là lại đi với HTA. Vì cứ mỗi lần nói chuyện bằng điện thoại là anh hay nhắc đến những người đẹp, những nữ sĩ mà tôi hy vọng có dịp gặp trong ngày ra mắt sách. Tôi ngày thứ sáu, 2 tháng 4, đáp xuống Hoa Thịnh Đôn có các bạn cựu sinh viên sĩ quan KQ đón tiếp. Rất vui (tôi đã có một bài viết riêng cho các bạn). Sáng 3 tháng 4 điện thoại lại nhà chị TAT thì mới biết tin “sét đánh” anh HTA không đến được trong cuối tuần này vì hãng phi cơ Pháp đình công. Sao đình công lại lựa ngày ông HTA sửa soạn leo lên phi cơ, thế mới có chết cho các chị TAT, NTND, và ban tổ chức ngày RMS không? Vậy là ai sẽ lên nói thay cho diễn giả HTA. Nhưng khi gặp chị NTND ở nhà chị TAT, chị báo cho tin mừng ngay là chị đã nhờ được anh Trần Bích San nói thay anh HTA cuốn sách Non

Nước Đá Vàng của chị rồi. Một phần cuốn sách này cho thấy được sự hùng vĩ của vùng Mount Rushmore (National Park Services) với hình bốn khuôn mặt của bốn vị cựu tổng thống lưng lầy nước Mỹ được tạc trên núi đá cao. Còn cuốn Náo Nức Hội Trăng Rằm thì anh Ngô Tăng Giao giới thiệu, chương trình không có gì thay đổi. Nhưng với tôi, có một tin còn vớt vát lại, hai chị TAT và NTND chắc nghe cũng thấy bình thường, nhưng tôi vui. Là HTA sẽ đến bắc Cali để tham dự ngày RMS, với cuốn Quê Nam Một Cõi. Được tin này tôi như trút được gánh nặng ngàn...ký. Vì nếu HTA không đến thì ban tổ chức không biết làm sao, và cũng không biết ăn nói sao với bạn đọc, người hâm mộ HTA ở bắc Cali. Nghĩ lại thấy tội nghiệp cho chị Ngọc An, chị là người có công nhiều nhất cho ngày RMS này. Chị DTDB và HXA cũng có công, nhưng ít thôi. Còn tôi, chị ST, chị TT, anh Phương Triều, Anh Vân chỉ là người từ phương xa đến, có cũng được còn không có cũng chẳng chết thảng Tây nào, không phải “dữ dằn” như chị DTDB đã than với tôi trong email. Nghĩ lại có lẽ là chị sợ chúng tôi nếu không đến Sacramento, như chị đã quảng cáo với bà con ở đây thì không biết ăn nói làm sao, chớ không phải là ở San Jose.

Ai cũng từng biết, cả ba miền Việt Nam đều có những nhà văn nhà thơ viết rất hay. Do phong thổ, hơi hướng, mỗi miền có những cách viết, cách diễn tả, giọng văn, chữ dùng v.v... Y như giọng nói, mỗi miền mỗi khác, dù cùng là người Việt Nam. Do đó khi đến Bắc Cali để ra mắt cuốn QNMC tôi không mang tâm trạng hãnh diện vì anh HTA viết ca tụng người miền Nam. Tôi trở lại đây, ngoài việc dự Ra Mắt Sách (RMS) còn muốn thăm lại vài người thân, bạn văn nghệ, mà tôi có dịp quen trong lần đến trước. Thăm lại nhà hàng ăn bao bụng (bây giờ thì ở Đức đã có nhà hàng này rồi), thăm lại cựu trung tá Không Quân Võ Quang Tường, mà thỉnh thoảng tôi cứ nghe anh nhắn gửi lời thăm. Thăm những núi đồi trên đoạn đường đi từ San Jose lên San Fransisco, những hơi sương lạnh bốc lên từ chiếc cầu Golden Gate, những cô gái Việt vùng Bắc Cali, những màu sắc tươi thắm từ những hàng quán trong khu buôn bán của người Việt, đến tô “phở lớn” ăn không hết nổi... Tất tất đã làm bước chân tôi thấy vui khi ra phi trường trong lúc đầu thu, hơi lạnh và sương thu đang chụp xuống những hàng phi đạo và những cánh chim khổng lồ đang cất cánh sắt tung bay đến các phương trời.

Nhưng khi vừa đến Bắc Cali lòng lại thấy chùng xuống. Nỗi vui buồn mênh mang trong tâm hồn đã dâng lên. Tâm tình người xa xứ -từ Đức đến Mỹ- chưa có lúc nào thấy bơ vơ như thời khắc này! Chuyện văn nghệ nhiều lúc, theo tôi, cho vui trong đời sống đầy biến động, cạnh tranh và ngộp thở ở hải ngoại này. Miếng cơm manh áo, tương lai gia đình, kinh tế v.v.. là những điều thiết thực hơn. Chẳng lẽ bỏ cả ngàn đồng cho một chuyến đi để chuốc lấy những tranh cãi, những vô danh hữu danh, những có tài vô tài. Nếu biết vậy chắc tôi đã ở lại nhà, dùng thì giờ này để ngồi viết những truyện về quê hương đất nước, tình yêu con người.

Nhưng dù gì thì với bài viết này tôi cũng xin cảm ơn giới truyền thông ở miền bắc Cali, vượt lên vượt qua những khó khăn trong những ngày này, giới truyền thông, truyền hình, báo chí cũng đã đăng tin, phỏng vấn anh HTA để quảng cáo cho ngày RMS. Thi sĩ Ngô Đức Diễm mở đầu với bài giới thiệu buổi RMS, nhà văn Diệu Tàn giới thiệu sách QNMC. Anh Lại Đức Hùng, nhạc sĩ kiêm phóng viên tự do Trần Chí Phúc, các anh rất vui khi tiếp và phỏng vấn tụi này. Chị ...? (chị của nhà văn Lê Thị Thắm Vân), chị Mi Mi Dương và còn vài chị vài anh nữa mà tên anh chị tôi đã ghi trong tám giấy để trong túi xách, nhưng túi đã thất lạc mất ở phi trường thành

ra bây giờ tôi không thể viết tên anh chị ra được. Mọi người đều rất vui vẻ khi phỏng vấn anh HTA. Ở cô phỏng vấn nào anh cũng khen đẹp. Nhưng các cô đẹp thật.

Tôi cũng phải cảm ơn nhà văn Diệu Tần, nhà thơ Dương Huệ Anh. Những ân tình văn nghệ. Xin cảm ơn các báo VNNB của nhà báo Quỳnh Thi, SaigonUSA, Tiếng Dân có nhà văn Nguyễn Thiều Nhân làm chủ bút v.v.. đã tường trình và gửi hình ngày ra mắt sách rất thành công này đến đông đảo độc giả người Việt hải ngoại.

Tôi rất mong anh HTA vẫn còn khoẻ mạnh, còn sức viết, còn những hứng khởi để viết về những nhà văn nhà thơ ở các miền của đất nước, để độc giả có dịp biết đến những áng văn thơ hay của các văn thi sĩ.

Trong dịp đến bắc Cali lần thứ 2 này, trong ngày RMS tôi hân hạnh nhận được những món quà văn chương từ các văn thi hữu. Nhà thơ Dương Huệ Anh với CD thơ nhạc Thương Về 12 Bên Nước. Những tập truyện ngắn và dài của anh nhà văn Ngô Viết Trọng. Đọc truyện dài Thăm Thăm Trời Xanh của anh làm tôi thật buồn. Tuyển tập văn thơ Qua Biển Và Gọi Hồn Dân Tộc của nhà văn nữ Hoa Hương Dương. Cuộc đời chị có những việc quá buồn nhưng chị lại lấy đó để làm động lực cho việc viết văn làm thơ trong sự giúp đỡ hết lòng của phu quân. Mây Trắng Còn Bay của Mạc Lan Đình. Truyện dài Ác Mộng Đêm Dài của nhà văn Anh Vân. Thi sĩ Nguyễn Thị Ngọc An với Ngàn Năm Mây Trắng và Từ Miền Biển Sóng... Tôi đã nghe và đọc hầu hết những tác phẩm này. Dù không nhận được những tập thơ văn làm kỷ niệm nhưng sự ân cần đón tiếp của anh (?), trưởng ban tổ chức ngày RMS ở Sacramento, nhà thơ Hoàng Ngọc Liên (cựu trung tá QLVNCH), nhà thơ Sương Mai, các văn nghệ sĩ vùng thành phố Sacramento và ông xã chị NTDB đã dành cho anh HTA và "phái đoàn" vẫn còn để lại trong tôi một kỷ niệm đẹp từ nơi thủ phủ của tiểu bang California này.

Tôi biết vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Virginia, bắc Cali, San Jose thường có tổ chức những buổi đại nhạc hội, ra mắt sách, hội thảo... vào ngày chủ nhật, nên ngày RMS hôm tôi tham dự hẳn với những cư dân, độc giả ở những nơi này là chuyện bình thường, nhưng với tôi là một ngày vui với vài kỷ niệm đáng nhớ trong đời cầm bút.

Tôi phải trở về với đời thường. Phải từ giã những dòng chữ kỷ niệm này để đến với chuyện áo com. Ngoài kia ánh nắng xuân rực rỡ, đời sống sinh động tràn ngập tiếng cười của trẻ con người bản xứ, làm tôi cũng thấy vui vui.

*Cảm ơn trời đã cho hoa
Để sông núi gọi người xa trở về*

Vũ Nam (Germany)

Nhà văn VŨ NAM tên thật Lý Văn Văn. Sinh năm 1954 tại tỉnh Phước Tuy.

Nhập ngũ tháng 10, 1972, sau Mùa Hè Đỏ Lửa. Ngày 30 tháng 4, 1975 vẫn còn là SVSQ Không Quân QLVNCH.

Vượt biên cùng gia đình năm 1980, được tàu Cap Anamur của Tây Đức vớt.

Định cư ở Đức năm 1981, học nghề chuyên môn, ngưng học ở giữa năm thứ 2 ngành kỹ sư Cơ Khí, Hochschule Reutlingen.



Bắt đầu viết văn từ năm 1985. Cộng tác với các báo: Ở Hoa Kỳ: Văn, Gió Văn, Cỏ Thơm, Hải Ngoại Nhân Văn, Đẹp, Đặc san Biển Đông... Ở Canada: Làng Văn, Sóng, Lửa Việt, Năng Mới... Ở Pháp: Nhân Bản, Chiến Hữu, Tin Văn... Ở Na Uy: Pháp Âm. Ở Đức: Viên Giác, Độc Lập, Tâm Giác. Có bài trên các Website Cỏ Thơm, Thư Viện VN Toàn cầu, Phù Sa, khoahocnet và hoamunich.

Các tác phẩm đã xuất bản:

- Sau Ngày Tang - tuyển tập truyện ngắn - 1987
- Bên Dòng Sông Donau (Danube)- tuyển tập truyện ngắn - 1990
- Bên Này Bức Tường Bá Linh - tuyển tập truyện ngắn - 1993
- Nơi Cuối Dòng Sông - truyện dài - 1994
- Câu Chuyện Từ Con Tàu Cap Anamur - truyện dài - 1997
- Một Đêm Ở Genève - tuyển tập truyện ngắn - 2004
- Hoa Liên Kiều - tuyển tập truyện ngắn - 2008

Góp Mặt Trong Các Tuyển Tập:

- Những Cây Viết Miền Nam - 1990
- Truyện Hay Hải Ngoại - 1991
- 3 tuyển tập Văn Bút Âu Châu 1989, 1994, 1996
- Nỗi Nhớ Khôn Người - 1994
- Trông Vời Quê Cũ - 1996
- Trông Con Vật Vã - 1999
- Tập Diễm Ngung Huy - 2003
- Nhân Văn Lục (Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại) - 2003
- Thi Văn Viễn Xứ 1 - 2005
- Nam Phong Tuyển Tập - 2006
- Giai Thoại Văn Chương - 2006
- Thi Văn Viễn Xứ 2 - 2007
- Quê Nam Một Cõi - 2007
- Món Ăn Theo Bước Di Tàn - 2009